

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ CẨM DUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 09 /NQ-HĐND

Cẩm Duệ, ngày 25 tháng 8 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Phê chuẩn Kế hoạch đầu tư công năm 2025 xã Cẩm Duệ sau khi
sắp xếp bộ máy hành chính**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ KHOÁ XX, KỲ HỌP THỨ II

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật dự trữ Quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP); Luật Hải quan; Luật Thuế giá trị gia tăng (giá trị gia tăng); Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; Luật Đầu tư; Luật Đầu tư công; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị quyết số 1665/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XV về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Hà Tĩnh năm 2025;

Xét Tờ trình số 374/TTr-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã; Báo cáo thẩm tra số 01/BC-BKTNS ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Ban Kinh tế ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn Kế hoạch đầu tư công xã Cẩm Duệ năm 2025 như sau:

1.1 Thống nhất tiếp nhận Hợp nhất Kế hoạch vốn đầu tư công của 3 xã Cẩm Mỹ, Cẩm Duệ, Cẩm Thạch đã được HĐND các xã Cẩm Mỹ, Cẩm Duệ, Cẩm Thạch (Trước khi sát nhập) phê duyệt, tổng số vốn: 27.442,579 triệu đồng;

+ Điều chỉnh giảm kế vốn đầu tư công từ nguồn tiền sử dụng đất của các

công trình dự án, tổng kế hoạch vốn điều chỉnh giảm: 15.042,217 triệu đồng;

+ Điều chỉnh tăng kế hoạch vốn đầu tư công từ nguồn đất cho các công trình dự án, tổng kế hoạch vốn điều chỉnh tăng: 2.153,265 triệu đồng;

+ Bổ sung và Kế hoạch đầu tư công năm 2025 các danh mục công trình và nguồn vốn đầu tư công từ nguồn kết dư ngân sách, nguồn chuyển nguồn, nguồn bổ sung mục tiêu: 15.903,432 triệu đồng;

1.2 Phê chuẩn tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 sau hợp nhất, điều chỉnh, tăng, giảm và bổ sung: 30.447,059 tỷ đồng.

Trong đó:

+ Kế hoạch vốn đã thực hiện đến 30/6/2025: 21.122,088 triệu đồng;

+ Kế hoạch vốn thực hiện 6 tháng cuối năm: 9.324,971 triệu đồng

(Chi tiết có phụ lục kèm theo)

2. Phê chuẩn bổ sung Danh mục dự kiến Kế hoạch Đầu tư công năm 2025:

Phê chuẩn bổ sung danh mục dự kiến Kế hoạch Đầu tư công năm 2025 đối với công trình:

Tên công trình, dự án: Khối phòng tổ chức ăn (Bao gồm Nhà bếp và Kho bếp) trường mầm non Cẩm Mỹ; Tổng mức đầu tư dự kiến: 2.500 triệu đồng.

Nguồn vốn: Nguồn tài trợ từ Báo tuổi Trẻ và các nguồn vốn hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

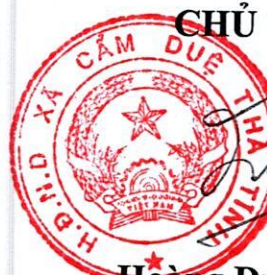
1. Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban Hội đồng nhân dân xã, và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Cẩm Duệ khóa XX, kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 20 tháng 8 năm 2025 và có hiệu lực từ ngày ban hành./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng Ủy, HĐND xã;
- Các đc UVBTV; BCH Đảng bộ xã;
- Các Ban, Tổ đại biểu, Đại biểu HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng: VHXX, KT.
- Lưu: VT. *g*



CHỦ TỊCH

Hoàng Duy Trung

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025 XÃ CẨM DUỆ TỪ NGUỒN TIỀN ĐẤT

STT	Nội dung	Quyết định đầu tư dự án				Tổng nhu cầu nguồn vốn của Dự án	Lũy kế số vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm trước		Kế hoạch Đầu tư công HDND xã cũ giao năm 2025 từ nguồn cấp QSD	Dự toán điều chỉnh tăng (+), giảm (-)	Kế hoạch đầu tư công năm 2025 (Sau hợp nhất và điều chỉnh)	Số đã giải ngân 30/6/2025	Số kinh phí 6 tháng cuối năm 2025	Ghi chú
		Tổng mức đầu tư												
		Tổng Số	Trong đó NSNN											
		Số ngày tháng năm ban hành	Tổng Số	Trong đó NSNN	Tổng nhu cầu nguồn vốn của Dự án	Tổng số	Trong đó NSNN							
	TỔNG SỐ		31.508.356	31.508.356	30.501.642	10.035.907	14.340.907	27.442.579	-12.898.952	14.543.627	5.325.045	9.218.582		
A	BỐ TRÍ VỐN CHO CÁC DỰ ÁN ĐÃ HOÀN THÀNH, CHUYÊN TIẾP				19.765.163	14.340.907	14.340.907	4.412.655	-1.894.834	2.517.821	137.865	2.379.956		
I	DỰ ÁN HOÀN THÀNH		17.841.877	17.841.877	16.835.163	14.340.907	14.340.907	1.999.788	-1.894.834	104.954	33.315	71.639		
I	XÃ CẨM MỸ CŨ		4.299.889	4.299.889	4.157.391	4.062.096	4.062.096	71.639	0	71.639	0	71.639		
I	Chỉ trả nợ đường giao thông nông thôn kết hợp sản xuất xã Cẩm Mỹ	8376/QĐ-UBND ngày 20/10/2015 của UBND huyện CX	4.299.889	4.299.889	4.157.391	4.062.096	4.062.096	71.639		71.639	0	71.639	Công trình hoàn thành bố trí trả nợ	
2	XÃ CẨM DUỆ CŨ		12.000.000	12.000.000	11.249.622	10.278.811	10.278.811	1.300.000	-1.300.000	0	0	0		
I	Mở rộng mạng lưới nước sinh hoạt xã Cẩm Duệ (GD)	QĐ số 1370/QĐ-UBND ngày 16/6/2025 của UBND tỉnh	12.000.000	12.000.000	11.249.622	10.278.811	10.278.811	1.300.000	-1.300.000	0		0	Đã bố trí nguồn vốn Kết đư ngân sách năm 2024	
3	XÃ CẨM THẠCH CŨ		1.541.988	1.541.988	1.428.150	0	0	628.149	-594.834	33.315	33.315	0		
I	Xây dựng và nâng cấp sân trường tiểu học	Số 122/QĐ-UBND ngày 20/05/2024 của UBND xã Cẩm Thạch	1.541.988	1.541.988	1.428.150			628.149	-594.834	33.315	33.315	0	Đã thanh toán hết khối lượng thực hiện - Đã QĐ không còn công nợ (Xã Cẩm Thạch bàn giao)	
II	DỰ ÁN CHUYÊN TIẾP		2.930.000	2.930.000	2.930.000	0	0	2.412.867	0	2.412.867	104.550	2.308.317		



1	Xây dựng hạ tầng GPMB khu quy hoạch đất ở trường mầm non Cẩm Thạch	(NQ số 72 ngày 10/5 điều chỉnh hủy bỏ Công trình đường TX18)	2.930.000	2.930.000	2.930.000	2.930.000	2.930.000	2.412.867	2.412.867	104.550	2.308.317	QĐ phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật số 351/QĐ-UBND ngày 02/11/2024
B	BỔ TRÍ VỐN CHO CÁC DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI NĂM 2025											
1	XÃ CẨM MỸ CŨ											
1	- Chi đầu tư công trình: Nâng cấp kênh OB thôn Mỹ Yên, xã Cẩm Mỹ	44/NQ-HĐND ngày 22/12/2023	1.158.377	1.158.377	1.158.377	1.158.377	1.158.377	10.736.479	10.736.479	-4.305.000	23.029.924	0
2	Chi kinh phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư GPMB Dự án khu quy hoạch dân cư vùng Rào Tra thôn Mỹ Trung, xã Cẩm Mỹ, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh	QĐ số 8702/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của UBND huyện CX	116.235	116.235	116.235	116.235	116.235	116.235	116.235	116.235	0	Đã thanh toán hết khối lượng thực hiện - Đã QT- không còn công nợ (Xã Cẩm Mỹ bàn giao)
3	Chi kinh phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư GPMB Dự án khu quy hoạch dân cư vùng dọc kênh chính Kê Gỗ (Gần nhà ông Bùi Đình Hưng) thôn Quốc Tuấn và vùng hồ cá Bảo Tồn thôn Mỹ Lâm, xã Cẩm Mỹ, Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh	QĐ số 8703/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của UBND huyện CX	315.080	315.080	315.080	315.080	315.080	315.080	315.080	315.080	0	Đã thanh toán hết khối lượng thực hiện - Đã QT- không còn công nợ (Xã Cẩm Mỹ bàn giao)
4	- Chi đầu tư công trình: Cải tạo, sửa chữa nhà văn hóa xã Cẩm Mỹ	QĐ số 424/QĐ-UBND ngày 24/12/2024	1.050.000	1.050.000	1.050.000	1.050.000	1.050.000	1.050.000	850.000	0	850.000	Đã có QĐ phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật (Có hồ sơ bàn giao)
5	- Chi đầu tư công trình Công, hàng rào khuôn viên trạm Y tế xã Cẩm Mỹ	53/NQ-HĐND ngày 29/7/2024	550.000	550.000	550.000	550.000	550.000	550.000	500.000	0	0	Đã bố trí từ nguồn vốn BSMT (Kp thường xã nâng cao theo NQ 44)
6	- Chi đầu tư công trình: Rãnh thoát nước trường Mầm non Cẩm Mỹ	53/NQ-HĐND ngày 29/7/2024	491.787	491.787	491.787	491.787	491.787	491.787	450.000	-450.000	0	Đã bố trí từ nguồn vốn BSMT (Kp thường xã nâng cao theo NQ 44)
7	- Chi đầu tư công trình: Hàng rào khuôn viên trường Tiểu học Cẩm Mỹ	53/NQ-HĐND ngày 29/7/2024	500.000	500.000	500.000	500.000	500.000	500.000	450.000	-450.000	0	Đã bố trí từ nguồn vốn BSMT (Kp thường xã nâng cao theo NQ 44)

2	XÃ CẨM DUỆ CŨ		6.555.000	6.555.000	6.555.000	6.555.000	6.555.000	6.555.000	4.305.000	0	10.200.000	-8.744.207	1.455.793	55.793	1.400.000	
1	Nhà bếp ăn trường Mầm non Lê Duẩn xã Cẩm Duệ	NQ số 50/NQ-HĐND ngày 04/12/2024	1.190.000	1.190.000	1.190.000	1.190.000	1.190.000	1.190.000	-1.190.000		1.190.000	-1.190.000	0		0	Đã phân bổ từ nguồn kết dư NS
2	Đường GTNT, mương thoát nước thôn Phương Trù xã Cẩm Duệ	NQ số 50/NQ-HĐND ngày 04/12/2024	1.400.000	1.400.000	1.400.000	1.400.000	1.400.000	1.400.000			1.400.000	1.400.000	1.400.000		1.400.000	Đã có QĐ phê duyệt báo cáo KT Kỹ thuật số 291/QĐ-UBND ngày 23/12/2024
3	Đường GTNT thôn Phú Thượng, Trản Phú xã Cẩm Duệ	NQ số 50/NQ-HĐND ngày 04/12/2024	960.000	960.000	960.000	960.000	960.000	960.000	-960.000		960.000	-960.000	0		0	Đã phân bổ từ nguồn kết dư NS
4	Rãnh thoát nước và đường thôn Hoa Thám đi Cẩm Thạch	NQ số 50/NQ-HĐND ngày 04/12/2024	1.200.000	1.200.000	1.200.000	1.200.000	1.200.000	1.200.000	-1.200.000		1.200.000	-1.200.000	0		0	Đã phân bổ từ nguồn kết dư NS
5	Đường GTNT và rãnh thoát nước thôn Thống Nhất, xã Cẩm Duệ	NQ số 50/NQ-HĐND ngày 04/12/2024	955.000	955.000	955.000	955.000	955.000	955.000	-955.000		955.000	-955.000	0		0	Đã phân bổ từ nguồn kết dư NS
6	Nâng cấp, cải tạo tương đài liệt sỹ xã Cẩm Duệ	NQ số 50/NQ-HĐND ngày 04/12/2024	850.000	850.000	850.000	850.000	850.000	850.000			850.000	-850.000	0		0	Điều chỉnh giám đo chưa đủ điều kiện bố trí vốn theo quy định (Chưa có phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật)
7	Kinh phí cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất các trường học (NS tỉnh) (QĐ mục tiêu Số 8475/QĐ-UBND ngày 23/12/2024 của UBND huyện)				0							55.793	55.793	55.793	0	Tăng do đã phát sinh thanh toán vốn đầu tư công
8	Chi công tác GPMB										1.445.000	-1.445.000	0		0	Chuyển sang phân bổ Chi ĐTPT khác
9	Chi công tác quy hoạch, cắm mốc										500.000	-500.000	0		0	Chuyển sang phân bổ Chi ĐTPT khác
10	Chi KP XD đường, rãnh BTXM; thăm nhữa năm 2025										1.000.000	-1.000.000	0		0	Chuyển sang phân bổ Chi ĐTPT khác
11	Chi hỗ trợ xây dựng NTM										700.000	-700.000	0		0	Chuyển sang phân bổ Chi ĐTPT khác
3	XÃ CẨM THẠCH CŨ										9.729.924	-1.456.194	8.273.730	4.620.369	3.653.361	
1	Xây dựng đường trục TX 07 đi quốc lộ 8C (ởng Thiệu đi trại anh Tỉnh Linh)	Số 428/QĐ-UBND ngày 13/12/2024 của UBND xã Cẩm Thạch	1.650.000	1.650.000	1.650.000	1.650.000	1.650.000	1.650.000			1.650.000	-892.976	757.024	757.024	0	Đã bố trí bổ sung 800 triệu từ nguồn chuyển nguồn (Đã QT xã Cẩm Thạch cũ bàn giao không còn công nợ)



2	Xây dựng vỉa hè phía trước trường mầm non Cẩm Thạch cơ sở 2	Số 437/QĐ-UBND ngày 24/12/2024 của UBND xã Cẩm Thạch	690.000	690.000	690.000				690.000	-35.167	654.833	654.833	Đã thanh toán hết khối lượng thực hiện - Đã QĐ không còn công nợ (Xã Cẩm Thạch bàn giao)
3	Nâng cấp mở rộng mặt đường các tuyến đường trục xã, xã Cẩm Thạch	Số 433/QĐ-UBND ngày 22/12/2024 của UBND xã Cẩm Thạch	1.200.000	1.200.000	1.200.000				1.200.000	-59.842	1.140.158	1.140.158	Đã thanh toán hết khối lượng thực hiện - Đã QĐ không còn công nợ (Xã Cẩm Thạch bàn giao)
4	Nhà đa chức năng trường tiểu học xã Cẩm Thạch	Số 439 /QĐ-UBND ngày 24/12/2024 của UBND xã Cẩm Thạch	3.653.535	3.653.535	3.653.535	0			2.162.172	1.491.189	3.653.361	3.653.361	Đã nghị kiểm tra , cho ý kiến tiếp tục triển khai thực hiện :Đã có QĐ phê duyệt báo cáo KT số 439/QĐ-UBND ngày 24
5	Xây dựng đường TX03 từ ngã tư Cẩm Đồng đến trường Mầm Non cụm 2	Số 433/QĐ-UBND ngày 17/12/2024 của UBND xã Cẩm Thạch	4.339.682	4.339.682	4.027.752				4.027.752	-1.959.397	2.068.355	2.068.355	Điều chỉnh giám kế hoạch vốn đã được bố trí thành toán từ nguồn BSMIT và nguồn CN (Đã TT 2.068.355 trđ từ nguồn tiền đất và 1.959.397 từ nguồn cn và BSMIT)

PHỤ LỤC 02

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025 XÃ CẨM MỸ TỪ NGUỒN MỤC TIÊU. CHUYỂN NGUỒN, KẾT DƯ NS

STT	Nội dung	Bổ trí vốn đầu tư công năm 2025 từ Nguồn BSMT, CN, KDNS	Trong đó			Kế hoạch vốn đã giải ngân đến 30/6/2025	Trong đó			Kế hoạch vốn đầu tư công điều chỉnh tăng (+), giảm (-)	Kế hoạch vốn còn lại chưa giải ngân	Ghi chú
			Nguồn BSMT	Nguồn chuyển nguồn năm trước sang	Nguồn kết dư NS		Nguồn BSMT	Nguồn chuyển nguồn năm trước sang	Nguồn kết dư NS			
	TỔNG CỘNG	16.093.633	8.577.113	2.251.095	5.265.425	15.797.043	8.577.113	2.251.095	4.968.835	-190.201	106.389	
I	UBND XÃ CẨM MỸ CŨ	1.542.827	1.542.827	0	0	1.542.827	1.542.827	0	0	0	0	
1	Nguồn ngân sách tỉnh, huyện hỗ trợ, nguồn CN, KDNS	1.542.827	1.542.827	0	0	1.542.827	1.542.827	0	0	0	0	
1.1	- Chi đầu tư công trình Cổng, hàng rào khuôn viên trạm Y tế xã Cẩm Mỹ	515.244	515.244			515.244	515.244				0	
1.2	- Chi đầu tư công trình: Rãnh thoát nước trường Mầm non Cẩm Mỹ	451.274	451.274			451.274	451.274				0	
1.3	- Chi đầu tư công trình: Hàng rào khuôn viên trường Tiểu học Cẩm Mỹ	483.053	483.053			483.053	483.053				0	
1.4	Chi trả nợ công trình: Nâng cấp kênh bê tông nội đồng Bàu Chiềng thôn Mỹ Đông, xã Cẩm Mỹ	6.641	6.641			6.641	6.641			0	0	
1.5	Chi Đầu tư công trình: Nâng cấp kênh OA thôn Mỹ Phú, xã Cẩm Mỹ	33.979	33.979			33.979	33.979			0	0	
1.6	Chi KP mua xi măng	52.635	52.635			52.635	52.635			0	0	
II	UBND XÃ CẨM DUỆ CŨ	8.361.135	1.995.710	1.100.000	5.265.425	8.064.545	1.995.710	1.100.000	4.968.835	-190.201	106.389	

1	Nguồn ngân sách tỉnh, huyện hỗ trợ, nguồn CN, KDNS	8.155.425	1.790.000	1.100.000	5.265.425	7.858.835	1.790.000	1.100.000	4.968.835	-190.201	106.389	
1.1	Đường GTNT thôn Phú Thượng, Trần Phú xã Cẩm Duệ	936.000			936.000	915.653			915.653	-20.347	0	
1.2	Đường GTNT và rãnh thoát nước thôn Thống Nhất, xã Cẩm Duệ	935.000			935.000	903.217			903.217	-31.783	0	
1.3	Nhà bếp ăn trường Mầm non Lê Duẩn xã Cẩm Duệ	1.725.290	800.000		925.290	1.660.251	800.000		860.251	-65.039	0	
1.4	Rãnh thoát nước và đường thôn Hoa Thám đi Cẩm Thạch	1.130.000			1.130.000	1.107.006			1.107.006	-22.994	0	
1.5	Đường GTNT, nương thoát nước thôn Phương Trú xã Cẩm Duệ	120.000			120.000	114.283			114.283	-5.717	0	
1.6	Đường 2 đầu cầu Bến Voi	38.763			38.763	28.499			28.499	-10.264	0	
1.7	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT Am Tháp xã Cẩm Duệ	90.271			90.271	0					90.271	
1.8	Phục hồi, nâng cấp BTXM theo cơ chế hỗ trợ xi măng năm 2024	8.035			8.035	8.035			8.035	0	0	
1.9	Kinh phí cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất các trường học (NS tỉnh) (QĐ mục tiêu Số 8475/QĐ-UBND ngày 23/12/2024 của UBND huyện)	2.090.000	990.000	1.100.000		2.090.000	990.000	1.100.000		0	0	
1.10	Nhà học chính một tầng, Trường Mầm non Lê Duẩn, xã Cẩm Duệ	9.610,5			9.610.500	0				-9.611	0	
1.11	Nhà học 2 tầng, 8 phòng trường Tiểu học xã Cẩm Duệ	66.547			66.547	66.547			66.547	0	0	
1.12	Cổng hàng rào, vỉa hè Trường THCS	5.979			5.979	0					5.979	
1.13	Hàng rào, sân trạm y tế xã	10.139			10.139	0					10.139	
1.14	Nhà vệ sinh Chợ Vực, xã Cẩm Duệ	14.790			14.790	14.790			14.790	0	0	
1.15	Mở rộng mạng lưới nước sinh hoạt xã Cẩm Duệ (GĐĐ)	975.000			975.000	950.554			950.554	-24.446		CT đã QT- Đã thanh toán hết kì, không còn Nợ XDCB
2	Nguồn vốn CT MTQG Quốc gia	205.710	205.710	0	0	205.710	205.710	0	0	0	0	
2.1	Nhà bếp ăn trường Mầm non Lê Duẩn xã Cẩm Duệ (Nguồn vốn CTMQG NTM)	205.710	205.710			205.710	205.710			0	0	

III	UBND XÃ CẨM THẠCH CŨ	6.189.671	5.038.576	1.151.095	0	6.189.671	5.038.576	1.151.095	0	0	0	0
1	Nguồn ngân sách tỉnh, huyện hỗ trợ, nguồn CN, KDNS	5.983.961	4.832.866	1.151.095	0	5.983.961	4.832.866	1.151.095	0	0	0	0
1.1	Xây dựng đường trục TX 07 đi quốc lộ 8C (ông Thiệu đi trại anh Tinh Linh)	800.000		800.000		800.000	0	800.000		0		
1.2	Xây dựng đường TX03 từ ngã tư Cẩm Đồng đến trường Mầm Non cụm 2	1.753.687	1.500.000	253.687		1.753.687	1.500.000	253.687				
1.3	Cải tạo, sửa chữa một số hạng mục điểm trường số 2, trường mầm non Cẩm Thạch, huyện Cẩm Xuyên	3.332.866	3.332.866			3.332.866	3.332.866					
1.4	Nhà văn hoá cộng đồng và sân thể thao thôn Cẩm Đồng, xã Cẩm Thạch	97.408		97.408		97.408		97.408				
2	Nguồn vốn CT MTQG Quốc gia	205.710	205.710	0		205.710	205.710	0	0	0		
2.1	Xây dựng đường TX03 từ ngã tư Cẩm Đồng đến trường Mầm Non cụm 2	205.710	205.710			205.710	205.710			0		